

Số: *11* /2013/QĐ-UBND

Đồng Nai, ngày *07* tháng *01* năm 2013

QUYẾT ĐỊNH

Triển khai thực hiện Nghị quyết số 60/2012/NQ-HĐND ngày 06/12/2012 của HĐND tỉnh về chế độ chi tiêu tài chính đối với các giải thi đấu thể thao trong tỉnh Đồng Nai

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân được Quốc hội khoá XI, kỳ họp thứ 4 thông qua ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 16/12/2002;

Căn cứ Luật Thể dục, thể thao đã được Quốc hội thông qua ngày 12/12/2006;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 200/2011/TTLT-BTC-BVHTTDL ngày 30/12/2011 của Bộ Tài chính và Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc quy định chế độ chi tiêu tài chính đối với các giải thi đấu thể thao;

Căn cứ Nghị quyết số 60/2012/NQ-HĐND ngày 06/12/2012 của HĐND tỉnh về chế độ chi tiêu tài chính đối với các giải thi đấu thể thao trong tỉnh Đồng Nai;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tại văn bản số 19/SVHTTDL-VH ngày 07/01/2013,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Triển khai thực hiện Đề án về chế độ chi tiêu tài chính đối với các giải thi đấu thể thao trong tỉnh Đồng Nai theo Nghị quyết số 60/2012/NQ-HĐND ngày 06/12/2012 của Hội đồng nhân dân tỉnh như sau:

1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

a) Phạm vi điều chỉnh

Quy định về các chế độ chi tiêu tài chính đối với các giải thi đấu thể thao do Đồng Nai tổ chức được cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền quyết định (sau đây gọi là giải thi đấu thể thao), bao gồm:

- Giải thi đấu thể thao cấp tỉnh
- + Đại hội thể dục thể thao cấp tỉnh;
- + Giải thi đấu thể thao tỉnh từng môn;

- Hội thi thể thao quần chúng toàn tỉnh.
 - + Giải thi đấu thể thao dành cho người khuyết tật toàn tỉnh;
 - + Giải thi đấu thể thao các huyện, thị xã Long Khánh, thành phố Biên Hòa (gọi chung là cấp huyện);
 - + Đại hội thể dục thể thao cấp huyện;
 - + Giải thi đấu từng môn thể thao cấp huyện;
 - + Giải thi đấu thể thao huyện mở rộng;
 - + Hội thi thể thao quần chúng cấp huyện;
 - + Giải thể thao dành cho người khuyết tật cấp huyện.
 - Giải thi đấu thể thao ngoài hệ thống quốc gia do Đồng Nai tổ chức:
 - + Giải thi đấu thể thao Đồng Nai mở rộng;
 - + Giải thi đấu thể thao miền Đông Nam bộ;
 - + Giải thi đấu thể thao mời trong nước.
 - Giải thi đấu thể thao Đồng Nai đăng cai tổ chức có mời nước ngoài tham dự: Gồm những đội đại diện các quốc gia do Đồng Nai hoặc các tổ chức thể thao mời.
- Quy định này không áp dụng cho các giải thi đấu bóng đá trong tỉnh và các giải bóng đá khác được tổ chức tại Đồng Nai.

b) Đối tượng áp dụng

- Thành viên Ban Chỉ đạo, Ban Tổ chức và các Tiểu ban Đại hội thể dục thể thao, hội thi thể thao, các giải thể thao quốc tế;
- Thành viên Ban Tổ chức và các Tiểu ban chuyên môn từng giải đấu;
- Trọng tài, giám sát điều hành, thư ký các giải thi đấu;
- Vận động viên, huấn luyện viên;
- Công an, y tế, phiên dịch, bảo vệ, nhân viên phục vụ và các lực lượng khác liên quan hoặc phục vụ tại các điểm tổ chức thi đấu.

2. Nội dung chi

- a) Chi tiền ăn, chi tiền thưởng đối với vận động viên, huấn luyện viên;
- b) Chi tiền tàu xe đi về, tiền thuê chỗ ở (nếu có) cho các đối tượng quy định tại Điểm b Khoản 1 Điều 1 của Quyết định này;

c) Chi tiền ăn, chi bồi dưỡng làm nhiệm vụ cho thành viên Ban Chỉ đạo, Ban Tổ chức, các tiểu ban chuyên môn, trọng tài, giám sát;

d) Chi bồi dưỡng cho cán bộ, nhân viên y tế, phiên dịch, công an, bảo vệ, trật tự và nhân viên phục vụ khác;

đ) Chi thuê địa điểm, tiền điện, nước tại địa điểm thi đấu;

e) Chi thuê phương tiện đi lại, phương tiện vận chuyển, phương tiện truyền thông, máy móc thiết bị, dụng cụ phục vụ công tác tổ chức giải;

g) Chi tổ chức lễ khai mạc, lễ bế mạc, trang trí, tuyên truyền, họp Ban Tổ chức, tập huấn trọng tài, họp báo;

h) Chi in vé, giấy mời, biên bản, báo cáo kết quả thi đấu;

i) Chi làm huy chương, cờ, cúp;

k) Các khoản chi khác liên quan đến việc tổ chức giải.

3. Mức chi

a) Đối với công tác tổ chức đồng diễn, diễu hành đối với các Đại hội thể dục thể thao, hội thi thể thao trong tỉnh

- Chi sáng tác, dàn dựng, đạo diễn các màn đồng diễn: Thanh toán theo hợp đồng kinh tế giữa Ban Tổ chức với các tổ chức hoặc cá nhân, mức chi căn cứ Nghị định số 61/2002/NĐ-CP ngày 11/6/2002 của Chính phủ quy định chế độ nhuận bút và Thông tư liên tịch số 21/2003/TTLT-VHTT-BTC ngày 01/7/2003 của Bộ Tài chính và Bộ Văn hóa Thông tin về việc hướng dẫn chi trả chế độ nhuận bút, trích lập và sử dụng quỹ nhuận bút cho một số tác phẩm được quy định tại Nghị định số 61/2002/NĐ-CP ngày 11/6/2002 của Chính phủ.

- Bồi dưỡng đối tượng tham gia đồng diễn, diễu hành, xếp hình, xếp chữ:

+ Đối với cấp tỉnh (Mức chi: đồng/người/buổi):

STT	Đối tượng chi		Mức chi
1	Người tập	Tập luyện	30.000
2		Tổng duyệt (tối đa 2 buổi)	40.000
3		Chính thức	70.000
4	Giáo viên quản lý, hướng dẫn		60.000

+ Đối với cấp huyện (Mức chi: đồng/người/buổi):

STT	Đối tượng chi		Mức chi
1		Tập luyện	20.000

2	Người tập	Tổng duyệt (tối đa 2 buổi)	30.000
3		Chính thức	60.000
4	Giáo viên quản lý, hướng dẫn		50.000

b) Đối với các giải thi đấu thể thao cấp tỉnh, giải thi đấu thể thao cấp huyện, giải thi đấu thể thao ngoài hệ thống quốc gia do Đồng Nai tổ chức.

- Chi tiền ăn:

+ Tiền ăn trong quá trình tổ chức giải cho các đối tượng được nêu tại Tiết 1, 2, 3 Điểm b Khoản 1 Điều 1 của Quyết định này (bao gồm cả thời gian tối đa 02 ngày trước ngày thi đấu để làm công tác chuẩn bị tổ chức giải, tập huấn trọng tài và 01 ngày sau thi đấu):

Giải cấp tỉnh và giải ngoài hệ thống quốc gia do Đồng Nai tổ chức: 120.000đồng/người/ngày.

Giải cấp huyện: 90.000 đồng/người/ngày.

Đối với các đối tượng thuộc diện hưởng lương từ ngân sách nhà nước đã được đảm bảo chế độ tiền ăn trong thời gian tham dự giải thi đấu thể thao sẽ không được thanh toán phụ cấp tiền lưu trú công tác phí hiện hành trong thời gian tham dự giải thi đấu thể thao.

+ Tiền ăn của vận động viên, huấn luyện viên thực hiện theo quy định hiện hành trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

- Tiền bồi dưỡng làm nhiệm vụ: Được tính theo ngày làm việc thực tế, hoặc theo buổi thi đấu, trận đấu thực tế. Đối với các đối tượng mà tiền bồi dưỡng không tính được theo ngày làm việc mà tính theo buổi thi đấu, hoặc trận đấu, thì mức thanh toán tiền bồi dưỡng được tính theo thực tế, nhưng tối đa không được vượt quá 03 buổi hoặc 03 trận đấu/người/ngày.

- Đối với các giải thi đấu thể thao cấp tỉnh, giải thi đấu thể thao ngoài hệ thống quốc gia do Đồng Nai tổ chức:

(Mức chi đồng/người/ngày)

STT	Đối tượng chi	Mức chi
1	Ban Chỉ đạo, Ban Tổ chức, trưởng, phó các tiểu ban chuyên môn	80.000
2	Thành viên các tiểu ban chuyên môn	60.000

(Mức chi đồng/người/buổi)

STT	Đối tượng chi	Mức chi
1	Giám sát, trọng tài chính	60.000
2	Thư ký, trọng tài khác	50.000
3	Công an, y tế	45.000
4	Bảo vệ, trật tự, nhân viên phục vụ	45.000

+ Đối với các giải thi đấu thể thao cấp huyện:

(Mức chi đồng/người/ngày)

STT	Đối tượng chi	Mức chi
1	Ban Chỉ đạo, Ban Tổ chức, trưởng, phó các tiểu ban chuyên môn	70.000
2	Thành viên các tiểu ban chuyên môn	50.000

(Mức chi đồng/người/buổi)

STT	Đối tượng chi	Mức chi
1	Giám sát, trọng tài chính	50.000
2	Thư ký, trọng tài khác	45.000
3	Công an, y tế	40.000
4	Bảo vệ, trật tự, nhân viên phục vụ	40.000

c) Đối với các giải thi đấu thể thao quốc tế do Đồng Nai tổ chức

- Tiền nhiệm vụ:

(Mức chi đồng/người/ngày)

STT	Đối tượng chi	Mức chi
1	Ban Chỉ đạo, Ban Tổ chức, trưởng, phó các tiểu ban chuyên môn	120.000
2	Thành viên các tiểu ban chuyên môn	100.000

(Mức chi đồng/người/buổi)

STT	Đối tượng chi	Mức chi
1	Giám sát, trọng tài chính	85.000
2	Thư ký, trọng tài khác	60.000
3	Công an, y tế	50.000

4	Bảo vệ, trật tự, nhân viên phục vụ	50.000
---	------------------------------------	--------

- Tiền ăn của quan chức, trọng tài, giám sát người nước ngoài và các đối tượng được nêu tại Tiết 1, 2, 3 Điểm b Khoản 1 Điều 1 của Quyết định này: 150.000 đồng/người/ngày.

- Tiền thuê phòng nghỉ, phương tiện đi lại của quan chức, trọng tài, giám sát người nước ngoài và các đối tượng khác được hưởng theo Điểm đ Khoản 3 Điều 1 của Quyết định này.

- Tiền thuê phiên dịch: 300.000 đồng/người/buổi.

d) Đối với các giải thi đấu thể thao do các liên đoàn, hội thể thao trong tỉnh tổ chức:

- Về nguyên tắc, các liên đoàn, hội thể thao tự cân đối kinh phí tổ chức giải. Chế độ chi tiêu tài chính cho các giải thể thao này được vận dụng theo chế độ chi tiêu theo từng cấp tổ chức giải.

- Về hỗ trợ kinh phí từ ngân sách nhà nước đối với các liên đoàn, hội thể thao (nếu có) được thực hiện theo các quy định tại Thông tư số 01/2011/TT-BTC ngày 06/01/2011 của Bộ tài chính quy định việc hỗ trợ kinh phí từ ngân sách nhà nước cho các hội có hoạt động gắn với nhiệm vụ của Nhà nước giao; việc quản lý, sử dụng tài sản, tài chính của hội; quản lý việc tiếp nhận, sử dụng các nguồn tài trợ của cá nhân, tổ chức nước ngoài cho hội.

đ) Các khoản chi khác:

- Tiền tàu xe đi về, tiền thuê chỗ ở cho các đối tượng nêu tại Điểm b Khoản 1 Điều 1 của Quyết định này thực hiện theo Quyết định số 08/2011/QĐ-UBND ngày 29/01/2011 của UBND tỉnh về ban hành chế độ công tác phí, chế độ chi tổ chức các cuộc hội nghị đối với các cơ quan nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

- Tiền thưởng vận động viên, huấn luyện viên được thực hiện theo quy định hiện hành trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

- Các khoản chi cho in ấn, huy chương, cờ cúp, trang phục, đạo cụ, khai mạc, bế mạc: Tùy theo quy mô, tính chất giải để chi phù hợp với nguồn thu và nguồn kinh phí được ngân sách nhà nước cấp. Đồng thời, căn cứ theo chế độ hiện hành, hóa đơn, chứng từ hợp pháp, hợp lệ và được cấp có thẩm quyền phê duyệt để thực hiện.

- Trường hợp một người được phân công nhiều nhiệm vụ khác nhau trong quá trình điều hành tổ chức giải chỉ được hưởng một mức bồi dưỡng cao nhất.

- Các khoản chi khác không nêu tại Quyết định này thực hiện theo các quy định chi tiêu tài chính hiện hành.

Điều 2. Giao Giám đốc Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch hướng dẫn việc tổ chức thực hiện. Trong quá trình triển khai thực hiện có vấn đề phát sinh; các đơn vị chủ động báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét tại các kỳ họp sau.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Tài chính, Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Kế hoạch và Đầu tư, Kho bạc Nhà nước tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã Long Khánh, thành phố Biên Hòa; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và các tổ chức cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- TT Tỉnh ủy; TT HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, PCT UBND tỉnh;
- Chánh, PVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, VX, KT, TH, TTCB.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Thành Trí